

PHÁT HUY DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY

✍ TS. Hà Thị Mỹ Hạnh

Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh - Học viện Chính trị khu vực I

● **TÓM TẮT:** Sau khi đất nước được tự do, độc lập, Hồ Chí Minh đã chủ trương xây dựng một xã hội mới ở Việt Nam - xã hội xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta nền dân chủ xã hội chủ nghĩa (XHCN) được xây dựng, cốt lõi là ở quyền là chủ và làm chủ của nhân dân. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay cần phát huy và thực hiện tốt những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về dân chủ XHCN để đạt được mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, dân chủ, dân chủ XHCN.

● **ABSTRACT:** After the country was free and independent, Ho Chi Minh advocated building a new society in Vietnam - a socialist society, under the leadership of our Party and State, socialist democracy was built, the core of which is the right to be the master and the master of the people. In the current national renovation process, it is necessary to promote and well implement Ho Chi Minh's instructions on socialist democracy to achieve the goals: rich people, strong country, democracy, fairness, civilization.

● **Keywords:** Ho Chi Minh's thought, democracy, socialist democracy.

Ngày nhận bài: 15/10/2024 - Ngày bình duyệt: 15/11/2024 - Ngày duyệt đăng: 26/11/2024

1. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ

Đối với Hồ Chí Minh, dân chủ tức là dân là chủ và dân làm chủ. Dân chủ tức là dân làm chủ vận mệnh đất nước, quyền lực thuộc về nhân dân, “bao nhiêu quyền hạn đều của dân”, nhân dân là người đóng vai trò quyết định đích thực nhất đối với vận mệnh của đất nước. Nghĩa là, Hồ Chí Minh

đã đồng thời khẳng định vị thế và năng lực làm chủ của người dân trong tư cách chủ thể, là người chủ xã hội, chủ nhà nước mới. Người cũng chỉ rõ việc đề cao dân chủ, quan tâm đến việc đáp ứng nhu cầu dân chủ của người dân là một trong những chủ trương có tác dụng thúc đẩy hiệu quả sự phát triển kinh tế - xã hội, vì dân chủ chính là lợi ích cao nhất mà tất cả mọi người dân đều quan tâm và đòi hỏi phải được thực hiện. Với tư tưởng đó, Hồ Chí Minh khẳng định: “Dân

chủ là của quý báu nhất của nhân dân”⁽¹⁾, là lợi ích thiết thực của nhân dân, là cái thúc đẩy nhân dân hành động vì đất nước, vì dân tộc. Nhờ có dân chủ mà thể chế, luật pháp, bộ máy nhà nước mới có sức mạnh, mới hướng vào mục tiêu phục vụ nhân dân, bảo vệ nhân dân. Nhờ có dân chủ mà Đảng ta mới phát huy được sức mạnh, uy tín, ảnh hưởng và gắn bó chặt chẽ với nhân dân. Quan hệ gần gũi, mật thiết giữa Đảng - nhà nước và nhân dân. Có dân chủ, thực hiện quyền tự do tư tưởng, tự do thảo luận, bàn bạc, tranh luận để tìm ra chân lý, quy luật thì sẽ khắc phục được bệnh quan liêu, áp đặt, mệnh lệnh. Đảm bảo phát huy được dân chủ thì quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý. Như vậy, Hồ Chí Minh coi dân chủ là một giá trị, một tài sản to lớn từ thành quả do đấu tranh giải phóng dân tộc, để xây dựng chế độ nhà nước mới mà có được của nhân dân. Người nhấn mạnh: “Nước ta là nước dân chủ, nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ”⁽²⁾. Thực hiện thành công dân chủ mới sẽ là điều kiện để tiến lên CNXH.

Thực hành dân chủ ở Hồ Chí Minh thể hiện ở những chỉ dẫn thiết thực của Người về dân chủ, hướng vào việc nâng cao nhận thức, ý thức, hiểu biết của nhân dân, làm cho dân hiểu về dân chủ, giá trị của dân chủ để từng bước sử dụng, phát huy quyền dân chủ của mình vào xây dựng các lĩnh vực của đời sống, xây dựng chế độ của mình. Người cho rằng phải xây dựng Đảng thật vững mạnh, có đủ phẩm chất và năng lực của người lãnh đạo nền dân chủ của nước ta. Đảng ta phải coi trọng thực hành dân chủ rộng rãi, phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình và phải “Làm sao cho nhân dân biết quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”⁽³⁾, “có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên”⁽⁴⁾. Vì vậy, dân chủ trở thành động lực của tiến bộ và phát triển như Người khẳng định: “Thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”⁽⁵⁾.

1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, nền dân chủ XHCN là dân chủ phát triển ở trình độ văn minh cao. Nó kế thừa và phát triển thành quả văn minh nhân loại mà nền dân chủ tư sản đã đạt được, đồng thời vượt qua những hạn chế mà nền dân chủ tư sản để lại. Ở Việt Nam, trong điều kiện phát triển từ cách mạng dân tộc dân chủ đi lên CNXH, thì việc Hồ Chí Minh đã nắm vững xu thế phát triển khách quan của lịch sử, lựa chọn và kế thừa những nội dung dân chủ phù hợp với điều kiện của Việt Nam, không ngừng vận dụng sáng tạo, mở rộng và kiên tạo, phát triển dân chủ XHCN là con đường phát triển tất yếu, phù hợp của cách mạng Việt Nam.

Dân chủ XHCN là hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp công nhân với hệ thống chính trị tương ứng, mà đặc trưng cơ bản là thừa nhận quyền lực chính trị của giai cấp công nhân, của quảng đại quần chúng nhân dân lao động. Các hành động vi phạm quyền dân chủ, xâm phạm lợi ích của công dân và nhà nước bị cưỡng chế bằng pháp luật có tổ chức, có hệ thống đảm bảo sự dân chủ chung cho toàn xã hội. Dưới chế độ chính trị đó sẽ mang lại cơ hội, phát huy tối đa sự đóng góp của các cá nhân mỗi công dân vào sự phát triển chung của xã hội. Dân chủ XHCN là giá trị xã hội, giá trị văn minh phản ánh trạng thái, mức độ giải phóng con người trong tiến trình phát triển xã hội. Xây dựng nền dân chủ XHCN là việc tạo dựng, thiết lập những cơ sở, điều kiện cần thiết nhằm đảm bảo quyền lực và lợi ích của nhân dân chính là bồi đắp phát huy sức mạnh nội sinh cho quá trình phát triển của quốc gia, dân tộc.

Ở Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) là đảng duy nhất cầm quyền. Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức tổ chức cơ bản. Việt Nam chủ trương xây dựng nền dân chủ XHCN, tức là nền dân chủ mà ở đó tất cả quyền lực

Nhà nước thuộc về nhân dân. Nhà nước ta là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quyền bính thuộc về nhân dân, nhà nước phục vụ nhân dân, đồng thời phát triển quyền dân chủ và các sinh hoạt chính trị của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, và thực hiện quyền chuyên chính với kẻ thù của dân chủ.

Hồ Chí Minh luôn khẳng định sự nghiệp giải phóng dân tộc và phát triển đất nước là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tập hợp và đoàn kết nhân dân làm cách mạng giải phóng dân tộc xong, Người tiếp tục lãnh đạo nhân dân xây dựng chế độ lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử Việt Nam - chế độ XHCN, dưới sự lãnh đạo của Đảng và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Nền dân chủ XHCN được xây dựng, cốt lõi là ở quyền là chủ và làm chủ của nhân dân. Để đạt được mục tiêu đó Đảng và nhà nước tạo lập cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cần thiết để nhân dân nâng cao trình độ hiểu biết về dân chủ XHCN, từ đó sử dụng quyền của mình để thực hành, thực hiện dân chủ, xây dựng nền dân chủ XHCN.

2. GIÁ TRỊ CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY

2.1. Phát huy dân chủ XHCN theo tư tưởng Hồ Chí Minh - mục tiêu của công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

Xác định mục tiêu là một trong những vấn đề hệ trọng của các đảng cộng sản trong tiến trình cách mạng XHCN. Sự có mặt ngày càng rõ ràng và sâu sắc của dân chủ XHCN trong hệ mục tiêu của CNXH trong những năm qua cho thấy bước phát triển vượt bậc về tư duy lý luận của Đảng ta trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

ĐCSVN khẳng định dân chủ là mục tiêu, đồng thời là động lực của công cuộc đổi mới. Điều đó cho phép CNXH có thể

triển khai ngày càng tốt hơn những năng lực vật chất và tinh thần vì sự phát triển con người và toàn xã hội. Đây cũng là sự phản ánh quá trình tìm tòi, nhận thức lâu dài, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm và bổ sung của Đảng ta về vị trí, vai trò dân chủ XHCN trong tiến trình đổi mới vì mục tiêu phát triển đất nước trong bối cảnh và yêu cầu mới.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và quán triệt quan điểm của ĐCSVN, thực chất của phát huy dân chủ XHCN ở Việt Nam hiện nay là phát huy vai trò chủ thể của: Đảng, nhà nước, các tổ chức chính trị và nhân dân, nhằm huy động mọi nguồn lực để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng XHCN. Đó là phát huy vai trò, tự giác, sáng tạo của con người với tư cách là chủ thể.

Mục tiêu phát huy dân chủ XHCN theo tư tưởng Hồ Chí Minh là củng cố và tăng cường sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân để xây dựng hệ thống chính trị XHCN vững mạnh; giữ vững ổn định chính trị; tạo điều kiện tiền đề đẩy mạnh sự nghiệp phát triển toàn diện đất nước; tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, thể hiện bản chất ưu việt của chế độ ta.

Nội dung cơ bản của phát huy dân chủ XHCN là Đảng thông qua nhà nước lãnh đạo toàn xã hội phát triển theo con đường XHCN; nhà nước là tổ chức quyền lực của nhân dân, thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng thành chính sách, pháp luật, tổ chức quản lý, điều hành xã hội để thực hiện đường lối của Đảng và đảm bảo lợi ích của nhân dân; các tổ chức chính trị xã hội hoạt động đúng đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm thể hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ có tổ chức của các tầng lớp nhân dân, tăng cường mở rộng hơn nữa dân chủ trực tiếp.

Xét trong mối quan hệ giữa nội dung và phương thức của quá trình phát triển dân tộc, thì dân chủ XHCN là mục tiêu của sự phát triển dân tộc nhưng cũng là phương

tiện, cách thức để phát triển cho dân tộc. Nền dân chủ XHCN được phát triển đến trình độ cao, khi ấy biểu hiện của nó được biểu hiện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần phát huy khả năng, sức mạnh, năng lực nội sinh của từng lĩnh vực trong quá trình phát triển dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nội dung dân chủ trong lĩnh vực kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội kết hợp chặt chẽ với nhau, thúc đẩy nhau làm tiền đề cho nhau phát triển.

Nhìn lại chặng đường của công cuộc đổi mới, Đại hội VI của Đảng (1986) mới chỉ hình dung đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, xã hội văn minh; đến Đại hội VII, Đảng ta đã bổ sung thêm mục tiêu công bằng xã hội, xét về bản chất, đó cũng chính là dân chủ, là phương diện nhân văn của dân chủ XHCN.

Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (1989), Đảng ta nêu rõ nguyên tắc xác định và thực hiện mục tiêu CNXH: “Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu CNXH mà là làm cho mục tiêu ấy được thể hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn và phong phú về CNXH, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng CNXH”⁽⁶⁾.

Đại hội VII của Đảng (1991), ngoài việc xác định: “mục tiêu của chặng đường đầu, mục tiêu tổng quát phải đạt tới khi kết thúc thời kỳ quá độ, ĐCSVN còn xác định toàn bộ tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở Việt Nam trong giai đoạn mới là nhằm xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân”⁽⁷⁾. Đến Đại hội IX của Đảng (2001), dân chủ là một trong năm thành tố làm nên hệ mục tiêu chung của CNXH ở Việt Nam (dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh), khẳng định dân chủ là tiêu chí không thể thiếu được khi nói về CNXH ở Việt Nam.

Tổng kết 25 năm đổi mới và 20 năm thực hiện cương lĩnh năm 1991, tại Đại hội XI (2011) ĐCSVN đã sắp xếp lại vị trí, trật

tự của các thành tố trong trong hệ thống mục tiêu. Theo đó, mục tiêu tổng quát của CNXH là: *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*. Dân chủ đã được sắp xếp đưa lên trước công bằng, văn minh. Đây thực sự không phải là vấn đề câu chữ mà đó là sự phản ánh logic của sự vận động phát triển, phản ánh nhận thức về thứ tự ưu tiên trong thực hiện mục tiêu. Bởi vì, cả lý luận và thực tiễn đều chỉ rõ dân chủ là tiền đề, điều kiện quyết định đối với công bằng, văn minh và với dân giàu, nước mạnh. Dân chủ là động lực, bản chất của CNXH, cho nên dân chủ phải ở vị trí trung tâm, là hạt nhân, cốt lõi, là mục tiêu cơ bản nhất trong hệ mục tiêu. Phải ở vị trí đó, dân chủ mới xứng tầm với dân chủ của CNXH. Cần phải thấy rằng vị trí, thứ tự ưu tiên này trong thành tố có tính tương đối, vì mỗi thành tố trong hệ mục tiêu đều có nội dung tương đối độc lập. Trong Văn kiện Đại hội XI (2011) cũng khẳng định: “Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp trên tất cả các lĩnh vực”⁽⁸⁾.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung và phát triển năm 2011) xác định: “XHCN mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ”⁽⁹⁾. Đó chính là mục tiêu chiến lược của toàn bộ sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước.

Đến Đại hội XII (2016), nội dung và tinh thần dân chủ XHCN được thể hiện xuyên suốt, nhất quán, cụ thể và sâu sắc trong toàn bộ các nội dung văn kiện của Đảng, nhất là trong Báo cáo chính trị Văn kiện Đại hội XII, ĐCSVN đã dành một riêng (mục XIII của Báo cáo chính trị: Phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân), đánh giá một cách sâu sắc tình hình, thành tựu, hạn chế, nguyên nhân của thành tựu, hạn chế và các phương hướng, nhiệm vụ phát

huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Đảng ta tiếp tục khẳng định vị trí hết sức quan trọng của dân chủ trong mục tiêu tổng quát của CNXH ở Việt Nam mà nhân dân ta phấn đấu xây dựng. Khẳng định vai trò của nhân dân, vai trò của dân chủ XHCN trong đổi mới, phát triển đất nước. Đây thực sự là sự vận dụng thiết thực, rõ nét nhất quan điểm dân chủ của Hồ Chí Minh trong điều kiện mới và là bài học sâu sắc rút ra từ thực tiễn gần 40 năm đổi mới đất nước - với những thành tựu quan trọng từng bước đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, tạo ra môi trường thu hút cho xã hội phát triển. Diện mạo đất nước có nhiều thay đổi, kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực và quy mô kinh tế tăng lên, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện; đồng thời tạo ra nhu cầu và động lực phát triển cho tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội... Những kết quả đó cho thấy quá trình dân chủ hóa xã hội, xây dựng nền dân chủ XHCN là một vấn đề lý luận - thực tiễn trọng đại, vừa có tính cấp bách, vừa có tính chiến lược lâu dài.

Ở Việt Nam, dân chủ XHCN là một giá trị xã hội mới được tiếp cận, nó thể hiện là mục tiêu của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và phương hướng xây dựng, phát triển đất nước. Với ý nghĩa là mục tiêu của sự phát triển, dân chủ XHCN đặt tiền đề, phương hướng cho sự phát triển. Qua sự nghiệp của gần 40 năm đổi mới đã cho thấy, phải thông qua quá trình từng bước một hiện thực hóa các giá trị của nền dân chủ mới thúc đẩy hoàn thiện nền dân chủ XHCN, khẳng định sự phát triển toàn diện của xã hội. Những giá trị của dân chủ XHCN bước đầu và cũng là bước quan trọng đưa đến ý thức về dân là chủ và dân làm chủ, là cơ sở để giải phóng con người, xóa bỏ mọi áp bức, ràng buộc là khởi đầu thì chính dân chủ trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội lại tạo ra động lực, nội lực cho sự đổi mới, phát triển của các lĩnh vực này. Dân chủ trong từng lĩnh vực ngày càng được hoàn thiện, ngày càng được phát huy thì nội lực của từng lĩnh

vực cũng ngày càng được phát triển. Muốn dân tộc phát triển thì phải ra sức thực hiện, thực hành dân chủ đều khắp các lĩnh vực. Tuy nhiên, không thể có được nền dân chủ XHCN trên tất cả các lĩnh vực trong một thời gian ngắn được, điều đó cũng có nghĩa là không thể đốt cháy giai đoạn để trong một thời gian ngắn mà cả dân tộc, đất nước có thể phát triển đến trình độ cao ngay được. Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI, Đại hội XII khẳng định: “Dân chủ XHCN ngày càng được phát huy và ngày càng mở rộng”: “Quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được phát huy tốt hơn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện. Nhất là trong lĩnh vực chính trị và kinh tế”⁽¹⁰⁾. Tuy nhiên, dân chủ hóa trong các lĩnh vực chưa đồng bộ với yêu cầu đổi mới đất nước. Còn nhiều hạn chế trong tổ chức thực hiện. Một số nội dung về dân chủ, quyền con người chưa được cụ thể hóa thành luật, chính sách; nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền về dân chủ và thực hành dân chủ XHCN chưa đầy đủ. Quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi còn vi phạm, việc thực hiện dân chủ có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Điều này đòi hỏi phải tiếp tục hoàn thiện về quan điểm, chủ trương cũng như tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ Đại hội XIII. Đại hội XIII xác định phát huy dân chủ XHCN, đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân với những điểm mới sau:

Một là: Bổ sung nội dung, phương châm thực hiện dân chủ, như thêm: “dân giám sát, dân thụ hưởng” trong phương châm: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tiếp tục cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần cương lĩnh (bổ sung phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013. Thực hiện đúng đắn hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở.

Hai là: Xác định rõ hơn vai trò: Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm

nòng cốt để nhân dân là chủ..., ban hành đường lối, chủ trương chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân.

Ba là: “Khẳng định vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ tổ quốc”⁽¹¹⁾, và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước là nền tảng chính trị pháp lý để nhân dân thực hiện quyền làm chủ.

Bốn là: Nêu rõ yêu cầu: “Cấp ủy, tổ chức Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội” trong thực hành dân chủ, trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Trên cơ sở đó: “Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức cá nhân, lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân”⁽¹²⁾.

Như vậy, dân chủ là mục tiêu, do đó phải đặc biệt chăm lo xây dựng và củng cố chính quyền nhà nước, có pháp luật để thi hành các công việc quản lý để bảo vệ dân, có nền hành chính công minh bạch để phục vụ nhân dân. Những thiết chế chính trị trọng yếu nhất như Đảng, nhà nước, tồn tại cũng chỉ vì dân, vì mục tiêu dân chủ. Những tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể phải tỏ rõ hiệu quả gắn bó mật thiết với dân, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng cho nhân dân.

2.2. Phát huy dân chủ XHCN theo Tư tưởng Hồ Chí Minh - động lực của sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước hiện nay

Xác định đúng động lực là một nhiệm vụ cơ bản trong đường lối cách mạng và chính đó cũng là yếu tố cơ bản đảm bảo cho việc thực hiện thắng lợi đường lối ấy. Sự có mặt của dân chủ trong hệ động lực đổi mới đất nước trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành một trong những động lực cơ bản của CNXH,

là điểm mới quan trọng trong nhận thức lý luận của ĐCSVN về CHXH và dân chủ XHCN.

Tại Đại hội VI (1986), đại hội đổi mới của Đảng ta, nhằm tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, từng bước tìm cách đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. ĐCSVN đặt ra vấn đề là phải tạo ra động lực mới. Theo đó, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế với nội dung cơ bản là xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, sửa đổi và bổ sung các chính sách đòn bẩy kinh tế, hình thành cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh doanh XHCN đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, đây được xem như là những động lực quan trọng cho sự phát triển đất nước ở thời kỳ đầu đổi mới. Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (1989) nhấn mạnh: “Xây dựng nền dân chủ XHCN phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng CNXH”⁽¹³⁾.

Trên tinh thần đó, trong suốt thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mở cửa, hội nhập và phát triển đất nước, Đảng ta luôn xác định động lực bao gồm nhiều loại với vị trí, vai trò khác nhau: động lực vật chất, động lực tinh thần..., trong đó dân chủ XHCN được xem là động lực cơ bản, động lực của mọi động lực. Với vai trò như thế, trong tiến trình đổi mới phát triển đất nước dân chủ được nhận thức, thực hiện, thúc đẩy, mở rộng, phát huy ở các cấp độ, các nội dung, các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nếu dân chủ XHCN là mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước trong tiến trình đổi mới, thì mỗi bước tiến trong việc thực hiện mục tiêu dân chủ cũng làm bộc lộ sức mạnh, tác dụng, hiệu quả của dân chủ với tư cách là động lực của phát triển.

Dân chủ XHCN trở thành động lực của cách mạng khi các giá trị của nó được thực hành, thực hiện. Thông qua quá trình đó, các giá trị dân chủ được thấm dần dần, thấm sâu vào mọi lĩnh vực, các phương diện của đời sống xã hội, khi đó dân chủ XHCN trở thành động lực mạnh mẽ của quá trình xây

dựng và phát triển đất nước. Dân chủ XHCN trở thành động lực bởi nó tạo điều kiện để tất cả các công dân có ý thức rõ ràng về quyền lợi, lợi ích được thụ hưởng cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân đóng góp đối với sự xây dựng và phát triển của đất nước. Bước đầu thực hiện, thể hiện các giá trị của dân chủ đã phát huy được sức mạnh của toàn dân tộc, làm cho đất nước được độc lập, nhân dân được tự do. Đây mạnh dân chủ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội là cơ sở để xóa bỏ dần các rào cản, trở lực trong phát triển, làm cho nguồn lực kinh tế, nội lực, mọi tiềm năng vốn có bên trong của xã hội được giải phóng, được khơi dậy phát huy tối đa góp phần quyết định vào xây dựng và phát triển đất nước.

Nhận thức rõ được vai trò, động lực của việc phát huy dân chủ XHCN với quá trình mở cửa, đổi mới và phát triển đất nước, Đảng và nhà nước đã tìm mọi phương pháp để phát huy tối đa sức mạnh của dân chủ XHCN. Thông qua quá trình thực hành dân chủ trên tất cả các lĩnh vực, trong mọi phương diện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội..., và trong mối quan hệ giữa con người với con người, con người với tổ chức. Từ đó, biến dân chủ XHCN thành sức mạnh, động lực mạnh mẽ cho quá trình đổi mới. Chính vì vậy, tầm nhuần quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ XHCN, xuất phát từ thực tiễn, dân chủ đã được Đại hội XI, XII, XIII của Đảng xác định là động lực của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Thực hiện dân chủ, thực tế qua gần 40 năm đổi mới đã làm cho hệ thống chính trị nước ta ngày càng thêm vững mạnh, bản lĩnh và năng lực cầm quyền của Đảng ta ngày càng được nâng cao. Chính sách, chế độ ngày càng được công khai, minh bạch hóa, tâm nhìn và chất lượng của chủ trương, chính sách, chiến lược và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và nhà nước ngày càng hiệu quả. Niềm tin của nhân dân vào Đảng, nhà nước và hệ thống chính trị được củng cố. Việc thực hiện dân chủ còn góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, điều này sẽ làm hạn chế các nguy cơ bất

đồng, bất ổn trong xã hội. Xã hội ngày càng có xu hướng cởi mở hơn, đề cao sự phản biện, tranh luận, sự tham gia của các tầng lớp nhân dân vào các quá trình xây dựng và đóng góp mọi công việc của nhà nước, tăng cường sự kiểm tra, giám sát của nhân dân đối với nhà nước, nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng. Nhà nước XHCN tạo ra cho công dân những khả năng rộng rãi để tự do bày tỏ nguyện vọng, trình bày những ý kiến của mình về những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội đồng thời cũng cương quyết ngăn chặn những mưu toan lợi dụng quyền tự do ngôn luận, quyền tự do chính trị để làm tổn hại đến quyền và lợi ích của nhân dân. Pháp luật, Nhà nước XHCN cương quyết ngăn chặn, phản bác việc những luận điệu phản động tuyên truyền chống phá CNXH. Thực tế ngày càng chứng minh: dân chủ thực sự sẽ giải quyết hết thảy mọi vấn đề, đúng như Hồ Chí Minh đã chỉ dẫn: thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn.

Những kết quả từ thực hiện dân chủ trong những năm đổi mới đã góp phần tích cực vào việc đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, từng bước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tăng trưởng kinh tế liên tục ở mức cao, thu nhập bình quân đầu người tăng, tiềm lực kinh tế không ngừng được củng cố, việc xóa đói giảm nghèo hiệu quả, trong thời điểm đại dịch Covid-19 vẫn thực hiện tốt mục tiêu kép là phát triển kinh tế và chống dịch.

Tuy vậy, cần phải thấy rằng, trong lịch sử tiến hóa của các nền dân chủ thì dân chủ XHCN là một hiện tượng lịch sử còn rất non trẻ, mới chỉ bắt đầu sau thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga (1917). Sau sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu, sự tan vỡ của hệ thống XHCN trên thế giới, CNXH và dân chủ XHCN đang vận động trong những khó khăn, thách thức, nhưng đây là những khó khăn, thách thức tất yếu của sự trưởng thành và hoàn thiện. Bản lĩnh và kiên định, kiên trì vượt qua những khó khăn, thách thức, CNXH và dân chủ XHCN

lại đứng trước những thời cơ, vận hội để phát triển, vươn lên và tự khẳng định mình trước lịch sử. Triển vọng của CNXH là tích cực và dân chủ XHCN thuộc về bản chất, đặc trưng, là mục tiêu và động lực phát triển của chế độ xã hội kiểu mới.

Tiến trình cách mạng Việt Nam đã khẳng định con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho dân tộc Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là một sự lựa chọn đúng đắn. Với tư cách là chủ thể khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới, ĐCSVN khẳng định rõ rằng, ở Việt Nam

để tiến lên CNXH, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, phát triển bền vững, thực hiện thành công mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” thì chúng ta phải coi trọng việc phát huy nền dân chủ XHCN theo tư tưởng Hồ Chí Minh vì nó là mục tiêu cơ bản của quá trình xây dựng CNXH. Đến lượt nó, nền dân chủ XHCN được phát triển hoàn thiện lại trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy xã hội không ngừng phát triển./.

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, NXBCTQG, H 2011, tập 10, tr.457.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, tập 9, tr 259.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, tập 12, tr 223.

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, tập 12, tr376.

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, tập 15, tr325.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 9*, NXBCTQG, HN, tr 591-593.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam(2010): *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (ĐH VI.VII.VIII.IX)* NXBCTQG, HN, tr 327.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXBCTQG, H 2011, tr. 85.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXBCTQG, H 2011, tr. 70.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXBCTQG, H 2016, tr.167

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, NXBCTQG, H 2021, tập 1, tr.173.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, NXBCTQG, H 2021, tập 1, tr. 174.

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 49*, NXBCTQG, HN, tr. 591-591-592.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 49, NXB CTQG, Hà Nội,

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, NXB CTQG, Hà Nội.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB CTQG, Hà Nội.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)* NXB CTQG, Hà Nội.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2010): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB CTQG, H 2011.

6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 9, 10, 12, 15, NXB CT QG, H.2011.

7. Hoàng Trang, Phạm Ngọc Anh (2011): *Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH ở Việt Nam*. NXB Lao Động, Hà Nội.

8. Nguyễn Duy Quý (1998): *Những vấn đề lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*. NXB CTQG, Hà Nội.